

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH TUYỀN QUANG**

(Đề thi có 04 trang)

uigeli.xyz
KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026 - LẦN 1
MÔN THI: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 1002**

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hiện tượng lạm phát có thể dự đoán được mức độ tăng giá ở một con số hàng năm (0% - dưới 10%), ít ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế thuộc loại hình lạm phát nào sau đây?

- A. Lạm phát yếu. B. Siêu lạm phát. C. Lạm phát vừa phải. D. Lạm phát phi mã.

Câu 2. Theo quy định của pháp luật, công dân được thực hiện quyền bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân khi đạt độ tuổi nào sau đây?

- A. Đủ 21 tuổi trở lên. B. Đủ 20 tuổi trở lên. C. Đủ 16 tuổi trở lên. D. Đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 3. Mô hình sản xuất kinh doanh nào sau đây do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp đó?

- A. Doanh nghiệp tư nhân. B. Công ty hợp danh. C. Liên minh hợp tác xã. D. Công ty cổ phần.

Câu 4. Nơi diễn ra sự thoả thuận giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động về tiền công, tiền lương và các điều kiện làm việc khác trên cơ sở một hợp đồng lao động được gọi là

- A. điều kiện việc làm. B. quan hệ lao động. C. thị trường lao động. D. điều kiện lao động.

Câu 5. Theo quy định của pháp luật, công dân nam, nữ đều được bình đẳng trong việc thành lập doanh nghiệp là thể hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực nào sau đây?

- A. Chính trị. B. Gia đình. C. Lao động. D. Kinh tế.

Câu 6. Chủ thể nào sau đây đóng vai trò điều tiết hoạt động của các chủ thể kinh tế khác trong nền kinh tế?

- A. Chủ thể trung gian. B. Chủ thể sản xuất. C. Chủ thể tiêu dùng. D. Chủ thể Nhà nước.

Câu 7. Một trong những quyền dân sự của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp 2013 là quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể. B. tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
C. được bảo đảm an sinh xã hội. D. ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

Câu 8. Trong hệ thống văn bản pháp luật ở nước ta hiện nay, văn bản nào sau đây có hiệu lực pháp lý cao nhất?

- A. Hiến pháp. B. Nghị quyết của Quốc hội.
C. Bộ luật. D. Nghị quyết của Chính phủ.

Câu 9. Ý tưởng kinh doanh là những ý tưởng có tính sáng tạo, khả thi và phải mang lại lợi ích nào sau đây cho chủ thể kinh tế?

- A. Lợi nhuận. B. Giấy phép hoạt động. C. Nguồn vốn dư thừa. D. Chính sách.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 10, 11.

Do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, anh V đến nhà chị H và dùng hung khí tấn công làm chị H bị thương nặng. Kết quả giám định thương tích, chị H bị tổn hại sức khỏe 45%.

Câu 10. Theo quy định của pháp luật, hành vi của anh V phải chịu trách nhiệm pháp lý nào sau đây?

- A. Phạt cải tạo không giam giữ. B. Phạt hành chính.
C. Phạt tù chung thân. D. Phạt tù có thời hạn.

Câu 11. Hành vi của anh V xâm phạm quyền nào sau đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể.
B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
C. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.
D. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

Câu 12. Trong hội nhập kinh tế quốc tế, quá trình liên kết, gắn kết giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới với nhau thông qua việc tham gia các tổ chức kinh tế toàn cầu thuộc hình thức hội nhập kinh tế quốc tế ở cấp độ nào sau đây?

- A. Hội nhập toàn cầu. B. Hội nhập song phương. C. Hội nhập đa phương. D. Hội nhập khu vực.

Câu 13. Đối với xã hội, một trong những vai trò của bảo hiểm là góp phần

- A. hình thành lối sống tiết kiệm. B. tăng thu ngân sách nhà nước.

C. ổn định tài chính cá nhân.

D. thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.

Câu 14. Nội dung nào sau đây không thể hiện sự cần thiết của hội nhập kinh tế quốc tế đối với các quốc gia?

A. Tạo cơ hội để mở rộng thị trường, thu hút vốn đầu tư.

B. Giúp các nước giảm áp lực gia tăng dân số tự nhiên.

C. Giúp chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại.

D. Tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Câu 15. Khi bắt đầu xây dựng một bản kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh, công việc tiên quyết mà người kinh doanh phải thực hiện là

A. xác định mục tiêu và chiến lược kinh doanh.

B. lựa chọn các chiến dịch quảng cáo sản phẩm.

C. phân tích các điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.

D. xác định được ý tưởng và định hướng kinh doanh.

Câu 16. Yếu tố nào sau đây là chỉ tiêu của tăng trưởng kinh tế?

A. Chi số phát triển con người.

B. Tổng sản phẩm quốc nội.

C. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều.

D. Chỉ số giá tiêu dùng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18, 19 .

Là doanh nghiệp chuyên kinh doanh các mặt hàng thực phẩm, Công ty A đặc biệt lưu ý đến việc kiểm soát chất lượng đầu vào, luôn chọn những nhà cung cấp tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về hồ sơ pháp lý; ưu tiên chọn nhà cung cấp có chứng nhận VietGAP, chuỗi thực phẩm an toàn, chứng nhận hữu cơ, hàng Việt Nam chất lượng cao. Ngoài ra, công ty còn định kì khảo sát, đánh giá trực tiếp điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà xưởng cũng như rà soát quá trình tiếp nhận, phân loại, sơ chế, sản xuất, đóng gói của nhà cung cấp. Vì vậy, sản phẩm của công ty ngày càng được nhiều khách hàng tin tưởng, ưa chuộng, doanh thu ngày càng tăng.

Câu 17. Nội dung nào sau đây thể hiện ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp?

A. Doanh thu ngày càng tăng.

B. Hạ giá thành sản phẩm.

C. Lựa chọn nhà cung cấp.

D. Hạn chế rào cản pháp lý.

Câu 18. Công ty A đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế thông qua việc làm nào sau đây?

A. Thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi.

B. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu vào.

C. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá thương hiệu.

D. Tích cực tổ chức các hoạt động từ thiện.

Câu 19. Việc công ty A chú trọng lựa chọn những nhà cung cấp tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về hồ sơ pháp lý là thể hiện trách nhiệm xã hội nào sau đây của doanh nghiệp?

A. Trách nhiệm kinh tế.

B. Trách nhiệm đạo đức.

C. Trách nhiệm công vụ.

D. Trách nhiệm pháp lý.

Câu 20. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh K vay vốn ngân hàng và thành lập Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên X. Việc làm của anh K thể hiện nội dung nào sau đây về quyền của công dân trong kinh doanh?

A. Tự quyết định việc tuyển dụng lao động.

B. Chủ động lựa chọn địa bàn kinh doanh.

C. Chủ động lựa chọn hình thức kinh doanh.

D. Tự do lựa chọn ngành, nghề kinh doanh.

Câu 21. Theo quy định của pháp luật, trong quan hệ gia đình, vợ chồng có nghĩa vụ

A. nhập tài sản riêng vào tài sản chung.

B. tôn trọng mọi quyết định của nhau.

C. thương yêu, chung thủy với nhau.

D. theo tôn giáo của người là trụ cột gia đình.

Câu 22. Việc quản lý các khoản thu nhập, chi tiêu nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần cho các thành viên trong gia đình và phù hợp với thu nhập của gia đình gọi là

A. kế hoạch thu, chi trong gia đình.

B. quản lý thu, chi trong gia đình.

C. quản lý tài chính trong gia đình.

D. kế hoạch tài chính trong gia đình.

Câu 23. Sự cần thiết phải quản lý thu chi trong gia đình thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A. Đáp ứng đòi hỏi chất lượng cuộc sống theo yêu cầu của xã hội.

B. Chủ động kiểm soát các khoản thu nhập, chi tiêu của bản thân.

C. Chủ động ứng phó với những rủi ro trong gia đình.

D. Điều chỉnh thói quen chi tiêu chưa hợp lý của cá nhân.

Câu 24. H 19 tuổi, là con trai ông X và bà V. H có tình cảm yêu đương với N, bạn gái cùng tuổi, là bạn học và cũng là hàng xóm của nhau. Biết chuyện tình cảm của đôi trẻ và cũng mong muốn con trai sớm ổn định gia đình, ông X, bà V đã bàn với bố, mẹ của N và tổ chức đám cưới cho H với N. Hành vi của ông X, bà V vi phạm quy định nào sau đây về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình?

- A.** Cường ép kết hôn. **B.** Bạo lực gia đình. **C.** Tổ chức tảo hôn. **D.** Kết hôn giả tạo.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Chị H và anh T góp vốn mở quán cà phê. Chị H góp 200 triệu đồng tiền mặt, anh T góp mặt bằng là căn nhà thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình. Hai người thỏa thuận, thời gian hợp tác là 5 năm, lợi nhuận chia theo tỷ lệ góp vốn. Sau 6 tháng kinh doanh không có lãi, anh T muốn lấy lại nhà ngay để cho người khác thuê vì cho rằng nhà vẫn là tài sản riêng của anh nên anh có quyền quyết định bất cứ lúc nào, dù việc này có thể khiến quán phải đóng cửa.

- a)** Khi đã góp vốn bằng tài sản, anh T không còn quyền gì với tài sản đó.
b) Tài sản góp vốn kinh doanh phải tuân theo thỏa thuận chung của các bên góp vốn.
c) Anh T và chị H kinh doanh không có lãi là vi phạm nghĩa vụ của công dân về kinh doanh.
d) Anh T và chị H đã thực hiện quyền tự do lựa chọn ngành nghề kinh doanh của công dân.

Câu 2. Ngày 26/8/2025, tại Trụ sở Chính phủ đã diễn ra Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết chương trình và phong trào thi đua "Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát" trong năm 2025. Số liệu cho thấy, đến ngày 20/8 /2025, tất cả các địa phương đã khởi công và hoàn thành 100% số nhà cần hỗ trợ cho cả 03 nhóm đối tượng, gồm: Hỗ trợ nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ; hỗ trợ nhà ở từ 02 Chương trình mục tiêu quốc gia và hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn, với tổng số nhà được xây mới, sửa chữa là 334.234 căn. Đến nay, Việt Nam đã cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước, về đích sớm hơn 5 năm 4 tháng so với mục tiêu Nghị quyết 42-NQ/TW.

(Theo cổng thông tin điện tử Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

- a)** Nguồn lực để thực hiện các chính sách an sinh xã hội là từ ngân sách nhà nước.
b) Thông tin trên đề cập đến việc thực hiện chính sách dịch vụ xã hội cơ bản.
c) Giải quyết vấn đề nhà tạm, nhà dột nát là nội dung quan trọng nhất trong chính sách an sinh xã hội ở nước ta hiện nay.
d) Thực hiện chính sách an sinh xã hội trên góp phần bảo đảm công bằng xã hội.

Câu 3. Vào ngày 24/4/2024, Nghị viện Châu Âu đã thông qua luật về chất thải bao bì, nhằm mục đích thiết lập một khung pháp lý tiêu chuẩn hóa để xử lý chất thải bao bì và đóng gói ở tất cả các quốc gia thành viên EU. Quy định này đã tác động nhiều tới các doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu vào Châu Âu, doanh nghiệp H chuyên về sản xuất thủy sản đông lạnh đã thay đổi các tiêu chuẩn về bao bì cho phù hợp. Bên cạnh việc sử dụng bao bì có nguồn gốc từ tự nhiên, công ty rất chú ý tới yếu tố tái chế khi sản xuất các sản phẩm bao bì để đóng gói hàng hóa. Sau nhiều lần kiểm định, các sản phẩm của công ty đã đủ điều kiện để đáp ứng các quy định của EU nhờ đó mà ngay trong những ngày đầu tiên của năm 2025 công ty đã ký kết được nhiều đơn hàng có giá trị lớn.

- a)** Việc tuân thủ các quy định của EU về bao bì giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể gia tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường xuất khẩu.
b) Doanh nghiệp Việt Nam không cần quan tâm đến các quy định về bao bì khi xuất khẩu vào các thị trường quốc tế nếu sản phẩm của họ có chất lượng tốt.
c) Việc doanh nghiệp H tuân thủ các quy định khắt khe của EU để duy trì xuất khẩu là biểu hiện của hình thức hội nhập kinh tế song phương.
d) Hội nhập kinh tế quốc tế yêu cầu doanh nghiệp phải thay đổi sản phẩm và quy trình sản xuất để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và chất lượng quốc tế.

Câu 4. Theo Báo điện tử VOV ngày 11/5/2024: Số liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy, từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đạt được thành tích cao trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, từ nước trong nhóm các nước nghèo nhất thế giới, Việt Nam đã vươn mình trở thành một trong các nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất. Trong giai đoạn từ 1989 tới 2023, GDP bình quân đầu người của Việt Nam đã tăng 40 lần. Trong vòng 2 thập

kể từ năm 1993, hơn 40 triệu người đã thoát cảnh đói nghèo. Và trong vòng 15 năm kể từ năm 2005, tỉ lệ nghèo đa chiều đã giảm một nửa. Nếu như năm 1993, tỉ lệ hộ nghèo ở Việt Nam chiếm hơn 58% thì đến năm 2021, con số này là 2,23%. Thu nhập bình quân đầu người năm 1993 đạt 185 USD thì đến cuối năm 2023, con số này là 4.284 USD. Nguồn lực Nhà nước dành cho xóa đói giảm nghèo tăng từ 200 tỉ đồng năm 1993 lên 12.000 tỉ đồng năm 2020.

- a) Trong vòng 15 năm kể từ năm 2005, tỉ lệ nghèo đa chiều đã giảm hơn một nửa.
b) Để thúc đẩy giảm nghèo, ngoài điều kiện cần là tăng trưởng kinh tế, phải có điều kiện đủ là vai trò của Nhà nước.
c) Tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người đến cuối năm 2023 là 4.284 USD.
d) GDP bình quân đầu người của Việt Nam đã tăng 40 lần là chỉ tiêu quan trọng đánh giá sự tăng trưởng kinh tế.

HẾT

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	C	D	D	A	A	A	D	D	A
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	A	B	D	B	A	B	D	C	C	C	B	C

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu	a	b	c	d
1	Sai	Đúng	Sai	Đúng
2	Sai	Đúng	Sai	Đúng
3	Đúng	Sai	Sai	Đúng
4	Sai	Đúng	Sai	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.

Câu 1. Đáp án C. Lạm phát vừa phải

Lạm phát vừa phải là loại lạm phát có mức tăng giá tương đối thấp, thường ở **một con số mỗi năm** (khoảng từ 0% đến dưới 10%), ít gây tác động tiêu cực lớn đến nền kinh tế.

- Lạm phát phi mã: tăng rất nhanh, thường hai hoặc ba chữ số.
- Siêu lạm phát: mức tăng giá cực lớn, nền kinh tế rối loạn nghiêm trọng.
- Lạm phát ỳ: tình trạng lạm phát kéo dài, dai dẳng.

Vì đề bài nêu **“một con số hàng năm, ít ảnh hưởng tiêu cực”** nên chọn C.

Câu 2. Đáp án D. Đủ 18 tuổi trở lên

Theo quy định pháp luật, công dân Việt Nam **đủ 18 tuổi trở lên** có quyền bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Vì vậy chọn D.

Câu 3. Đáp án A. Doanh nghiệp tư nhân

Doanh nghiệp tư nhân là loại hình doanh nghiệp:

- do **một cá nhân làm chủ**,
- và **tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình** về mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Đây đúng với mô tả của đề bài, nên chọn A.

Câu 4. Đáp án C. Thị trường lao động

Thị trường lao động là nơi diễn ra sự thỏa thuận giữa:

- **người bán sức lao động** và
- **người mua sức lao động**

về tiền lương, tiền công và các điều kiện làm việc trên cơ sở hợp đồng lao động.

Vì vậy chọn C.

Câu 5. Đáp án D. Kinh tế

Nam và nữ bình đẳng trong việc **thành lập doanh nghiệp** là biểu hiện của bình đẳng giới trong **lĩnh vực kinh tế**.

Vì thế chọn D.

Câu 6. Đáp án D. Chủ thể Nhà nước

Trong nền kinh tế, **Nhà nước** là chủ thể có vai trò quản lý vĩ mô, điều tiết hoạt động của các chủ thể kinh tế khác bằng pháp luật, chính sách, kế hoạch, công cụ tài chính...

Do đó chọn D.

Câu 7. Đáp án A. Bất khả xâm phạm về thân thể

Quyền bất khả xâm phạm về thân thể là một **quyền dân sự** cơ bản của công dân, được ghi nhận trong Hiến pháp 2013.

Các phương án khác thuộc nhóm quyền chính trị hoặc quyền kinh tế - xã hội.

Vì vậy chọn A.

Câu 8. Đáp án A. Hiến pháp

Trong hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam, **Hiến pháp** có hiệu lực pháp lý cao nhất.

Mọi văn bản pháp luật khác đều phải phù hợp với Hiến pháp.

Nên chọn A.

Câu 9. Đáp án A. Lợi nhuận

Ý tưởng kinh doanh phải có tính sáng tạo, khả thi và hướng tới việc mang lại **lợi nhuận** cho chủ thể kinh tế. Các đáp án như giấy phép hoạt động, nguồn vốn dư thừa hay chính sách không phải là lợi ích trực tiếp mà ý tưởng kinh doanh bắt buộc phải mang lại.

Chọn A.

Câu 10. Đáp án D. Phạt tù có thời hạn

Anh V dùng hung khí tấn công chị H, làm chị H tổn hại sức khỏe **45%**. Đây là hành vi xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe người khác, có dấu hiệu cấu thành tội phạm hình sự.

Trong các đáp án cho sẵn:

- không phải chỉ là xử phạt hành chính,
- cũng chưa đủ căn cứ để xác định là tù chung thân,
- phù hợp nhất là **phạt tù có thời hạn**.

Vì vậy chọn D.

Câu 11. Đáp án D. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe

Hành vi của anh V đã trực tiếp gây thương tích cho chị H, nên xâm phạm đến quyền của công dân được pháp luật bảo hộ về **tính mạng, sức khỏe**.

Do đó chọn D.

Câu 12. Đáp án A. Hội nhập toàn cầu

Đề bài nói đến việc các quốc gia, vùng lãnh thổ liên kết với nhau thông qua việc tham gia các **tổ chức kinh tế toàn cầu**. Đây là hình thức hội nhập ở cấp độ **toàn cầu**.

Vì vậy chọn A.

Câu 13. Đáp án A. Hình thành lối sống tiết kiệm

Đối với xã hội, bảo hiểm có vai trò góp phần hình thành **thói quen tiết kiệm, chủ động dự phòng rủi ro** cho người dân.

- Ổn định tài chính cá nhân là vai trò đối với cá nhân.
- Tăng thu ngân sách nhà nước hay thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế không phải vai trò cơ bản, trực tiếp của bảo hiểm trong nội dung này.

Chọn A.

Câu 14. Đáp án B. Giúp các nước giảm áp lực gia tăng dân số tự nhiên

Hội nhập kinh tế quốc tế giúp các quốc gia:

- mở rộng thị trường,
- thu hút đầu tư,

- chuyển dịch cơ cấu kinh tế,
- tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

Tuy nhiên, **giảm áp lực gia tăng dân số tự nhiên** không phải là sự cần thiết trực tiếp của hội nhập kinh tế quốc tế.

Vì vậy chọn **B**.

Câu 15. Đáp án D. Xác định được ý tưởng và định hướng kinh doanh

Khi bắt đầu xây dựng kế hoạch kinh doanh, việc đầu tiên phải làm là xác định **ý tưởng kinh doanh** và định hướng chung.

Sau đó mới đến các bước như:

- phân tích điều kiện thực hiện,
- xác định mục tiêu, chiến lược,
- chọn chiến dịch quảng cáo...

Nên chọn **D**.

Câu 16. Đáp án B. Tổng sản phẩm quốc nội

Một trong những chỉ tiêu phản ánh tăng trưởng kinh tế là **GDP (Tổng sản phẩm quốc nội)**.

- Chỉ số phát triển con người (HDI) phản ánh phát triển con người.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều phản ánh mức sống, an sinh.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phản ánh mức giá, lạm phát.

Chọn **B**.

Câu 17. Đáp án A. Doanh thu ngày càng tăng

Thông tin cho biết nhờ kiểm soát tốt chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, sản phẩm công ty được khách hàng tin tưởng và **doanh thu ngày càng tăng**.

Đây là kết quả, đồng thời thể hiện ý nghĩa của việc doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội.

Vì vậy chọn **A**.

Câu 18. Đáp án B. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu vào

Trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp thể hiện ở việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo uy tín và tăng doanh thu.

Trong tình huống này, việc **kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu vào** là biểu hiện rõ nhất của trách nhiệm kinh tế.

Chọn **B**.

Câu 19. Đáp án D. Trách nhiệm pháp lý

Công ty A lựa chọn nhà cung cấp tuân thủ đúng quy định của Nhà nước về hồ sơ pháp lý. Điều đó thể hiện doanh nghiệp coi trọng việc **tuân thủ pháp luật**, tức là thực hiện **trách nhiệm pháp lý**.

Vì vậy chọn **D**.

Câu 20. Đáp án C. Chủ động lựa chọn hình thức kinh doanh

Anh K vay vốn ngân hàng và thành lập **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X**.

Chi tiết này nhấn mạnh việc anh K đã chọn **loại hình doanh nghiệp**, tức là **chủ động lựa chọn hình thức kinh doanh**.

Nên chọn **C**.

Câu 21. Đáp án C. Thương yêu, chung thủy với nhau

Trong quan hệ gia đình, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau.

Các đáp án khác không phải nghĩa vụ bắt buộc theo luật.

Vì vậy chọn **C**.

Câu 22. Đáp án C. Quản lý tài chính trong gia đình

Việc quản lý các khoản thu nhập, chi tiêu để đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần của các thành viên và phù hợp với thu nhập gia đình được gọi là **quản lý tài chính trong gia đình**.

Do đó chọn **C**.

Câu 23. Đáp án B. Chủ động kiểm soát các khoản thu nhập, chi tiêu của bản thân

Sự cần thiết của quản lí thu chi trong gia đình thể hiện ở việc giúp các thành viên **chủ động kiểm soát các khoản thu nhập, chi tiêu**, từ đó sử dụng tiền hợp lí hơn.
Các đáp án khác chỉ là hệ quả hoặc biểu hiện hẹp hơn.

Chọn B.

Câu 24. Đáp án C. Tổ chức tảo hôn

H và N đều **19 tuổi**. Theo luật, độ tuổi kết hôn là:

- nam từ **đủ 20 tuổi trở lên**,
- nữ từ **đủ 18 tuổi trở lên**.

Như vậy:

- Nữ 19 tuổi có thể kết hôn,
- nhưng nam 19 tuổi **chưa đủ tuổi kết hôn**.

Việc ông X, bà V tổ chức đám cưới cho H và N là hành vi **tổ chức tảo hôn**.

Vì thế chọn C.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu 1

Tình huống: Chị H và anh T cùng góp vốn mở quán cà phê. Chị H góp **200 triệu đồng tiền mặt**, anh T góp **mặt bằng là căn nhà thuộc sở hữu hợp pháp của mình**. Hai người thỏa thuận hợp tác **5 năm**, lợi nhuận chia theo tỉ lệ góp vốn. Sau 6 tháng, anh T muốn lấy lại nhà ngay để cho người khác thuê.

a) Khi đã góp vốn bằng tài sản, anh T không còn quyền gì với tài sản đó.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Khi anh T dùng căn nhà để góp vốn kinh doanh, tài sản đó đã được đưa vào hoạt động hợp tác kinh doanh theo thỏa thuận chung của các bên. Tuy nhiên, nói rằng anh T **“không còn quyền gì”** với tài sản đó là không đúng.

Anh T vẫn là người có quyền và lợi ích gắn với phần vốn góp của mình, đồng thời có các quyền, nghĩa vụ theo thỏa thuận hợp tác. Chỉ có điều anh **không thể tự ý rút lại tài sản bất cứ lúc nào** nếu việc đó trái với cam kết chung.

Vì vậy ý a là Sai.

b) Tài sản góp vốn kinh doanh phải tuân theo thỏa thuận chung của các bên góp vốn.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Khi các bên đã thỏa thuận cùng góp vốn để kinh doanh trong thời hạn 5 năm thì tài sản góp vốn phải được sử dụng theo **mục đích chung** và theo **cam kết chung** của các bên.

Anh T không thể tự mình quyết định lấy lại căn nhà giữa chừng chỉ vì quán chưa có lãi sau 6 tháng.

Do đó ý b là **Đúng**.

c) Anh T và chị H kinh doanh không có lãi là vi phạm nghĩa vụ của công dân về kinh doanh.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Pháp luật không quy định công dân kinh doanh thì **bắt buộc phải có lãi**. Kinh doanh có thể lãi hoặc lỗ do nhiều yếu tố thị trường, quản lí, chi phí, nhu cầu khách hàng...

Việc kinh doanh chưa có lãi **không đồng nghĩa với vi phạm pháp luật** hay vi phạm nghĩa vụ công dân trong kinh doanh.

Vì vậy ý c là Sai.

d) Anh T và chị H đã thực hiện quyền tự do lựa chọn ngành nghề kinh doanh của công dân.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Việc anh T và chị H cùng góp vốn mở **quán cà phê** cho thấy họ đã tự mình lựa chọn lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh phù hợp với quy định pháp luật.

Đây là biểu hiện của quyền **tự do lựa chọn ngành, nghề kinh doanh** của công dân.

Nên ý d là **Đúng**.

Kết luận Câu 1:

- a) Sai
- b) Đúng
- c) Sai
- d) Đúng

Câu 2

Thông tin nêu việc cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát; đến ngày 20/8/2025 đã khởi công và hoàn thành 100% số nhà cần hỗ trợ cho 3 nhóm đối tượng, tổng số nhà được xây mới, sửa chữa là **334.234 căn**; Việt Nam cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước.

a) Nguồn lực để thực hiện các chính sách an sinh xã hội là từ ngân sách nhà nước.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Ngân sách nhà nước là một nguồn lực rất quan trọng để thực hiện chính sách an sinh xã hội, nhưng **không phải là nguồn duy nhất**.

Nguồn lực cho an sinh xã hội còn có thể đến từ:

- sự đóng góp của cộng đồng,
- doanh nghiệp,
- các tổ chức xã hội,
- quỹ từ thiện, quỹ bảo trợ,
- sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức khác.

Vì phát biểu khẳng định nguồn lực **chỉ** từ ngân sách nhà nước nên chưa đầy đủ, do đó là **Sai**.

b) Thông tin trên đề cập đến việc thực hiện chính sách dịch vụ xã hội cơ bản.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Nhà ở là một nội dung rất quan trọng trong nhóm **dịch vụ xã hội cơ bản**.

Thông tin về việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các nhóm đối tượng chính là biểu hiện của việc Nhà nước và xã hội thực hiện chính sách an sinh xã hội trong lĩnh vực **nhà ở**.

Vì vậy ý b là **Đúng**.

c) Giải quyết vấn đề nhà tạm, nhà dột nát là nội dung quan trọng nhất trong chính sách an sinh xã hội ở nước ta hiện nay.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Giải quyết nhà tạm, nhà dột nát là một nội dung **quan trọng**, nhưng không thể kết luận đó là nội dung **quan trọng nhất**.

Chính sách an sinh xã hội còn bao gồm nhiều nội dung lớn khác như:

- việc làm,
- thu nhập,
- bảo hiểm xã hội,
- y tế,
- giáo dục,
- trợ giúp xã hội,...

Đề bài không cung cấp căn cứ để khẳng định đây là nội dung “quan trọng nhất”, nên ý này là **Sai**.

d) Thực hiện chính sách an sinh xã hội trên góp phần bảo đảm công bằng xã hội.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Hỗ trợ nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn là cách Nhà nước và xã hội giúp các nhóm yếu thế cải thiện điều kiện sống.

Điều này góp phần:

- thu hẹp khoảng cách sống giữa các nhóm dân cư,
- bảo đảm quyền lợi cơ bản của người dân,

- tăng tính công bằng trong xã hội.

Do đó ý d là **Đúng**.

Kết luận Câu 2:

- a) Sai
- b) Đúng
- c) Sai
- d) Đúng

Câu 3

Thông tin nêu: EU thông qua luật về chất thải bao bì; doanh nghiệp H của Việt Nam đã thay đổi tiêu chuẩn bao bì cho phù hợp, chú ý yếu tố tái chế, sau nhiều lần kiểm định thì sản phẩm đáp ứng quy định của EU và đầu năm 2025 đã ký được nhiều đơn hàng lớn.

a) Việc tuân thủ các quy định của EU về bao bì giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể gia tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Khi doanh nghiệp đáp ứng được tiêu chuẩn của thị trường nhập khẩu, hàng hóa sẽ dễ được chấp nhận hơn, từ đó:

- nâng cao uy tín doanh nghiệp,
- tăng năng lực cạnh tranh,
- mở rộng cơ hội xuất khẩu,
- ký kết được các đơn hàng lớn.

Thông tin trong đề cũng cho thấy nhờ đáp ứng quy định EU, công ty H đã ký được nhiều đơn hàng lớn. Vì vậy ý a là **Đúng**.

b) Doanh nghiệp Việt Nam không cần quan tâm đến các quy định về bao bì khi xuất khẩu vào các thị trường quốc tế nếu sản phẩm của họ có chất lượng tốt.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Khi xuất khẩu, doanh nghiệp không chỉ cần chất lượng sản phẩm mà còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn khác của nước nhập khẩu như:

- bao bì, nhãn mác,
- môi trường,
- an toàn thực phẩm,
- truy xuất nguồn gốc,...

Nếu không đáp ứng quy định về bao bì thì hàng hóa vẫn có thể bị từ chối, dù chất lượng sản phẩm tốt.

Vì vậy ý b là **Sai**.

c) Việc doanh nghiệp H tuân thủ các quy định khắt khe của EU để duy trì xuất khẩu là biểu hiện của hình thức hội nhập kinh tế song phương.

Đáp án: Sai

Giải thích:

EU là một tổ chức liên kết kinh tế khu vực gồm nhiều quốc gia thành viên. Việc doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu vào EU và đáp ứng các quy định chung của EU không phải là biểu hiện của **hội nhập song phương**.

“Hội nhập song phương” là giữa **hai quốc gia**.

Trong trường hợp này, nội dung phù hợp hơn với hội nhập ở phạm vi **khu vực** hoặc rộng hơn là hội nhập kinh tế quốc tế.

Do đó ý c là **Sai**.

d) Hội nhập kinh tế quốc tế yêu cầu doanh nghiệp phải thay đổi sản phẩm và quy trình sản xuất để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và chất lượng quốc tế.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Trong bối cảnh hội nhập, doanh nghiệp muốn tham gia thị trường quốc tế thì phải thích ứng với các tiêu

chuẩn chung của thị trường đó.

Thông tin trong đề cho thấy doanh nghiệp H đã:

- thay đổi tiêu chuẩn bao bì,
- sử dụng vật liệu có nguồn gốc tự nhiên,
- chú ý yếu tố tái chế,
- kiểm định để đáp ứng yêu cầu của EU.

Đó chính là minh chứng cho nhận định ở ý d. Vì vậy ý d là **Đúng**.

Kết luận Câu 3:

- a) **Đúng**
- b) Sai
- c) Sai
- d) **Đúng**

Câu 4

Thông tin cho biết: từ năm 1986 đến nay Việt Nam đạt thành tích cao trong xóa đói giảm nghèo; GDP bình quân đầu người tăng 40 lần trong giai đoạn 1989–2023; hơn 40 triệu người thoát nghèo trong 2 thập kỉ kể từ năm 1993; trong 15 năm kể từ năm 2005, tỉ lệ nghèo đa chiều giảm một nửa; năm 1993 tỉ lệ hộ nghèo hơn 58%, đến năm 2021 còn 2,23%; thu nhập bình quân đầu người cuối năm 2023 là 4.284 USD.

a) Trong vòng 15 năm kể từ năm 2005, tỉ lệ nghèo đa chiều đã giảm hơn một nửa.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Đề bài nêu rất rõ: “trong vòng 15 năm kể từ năm 2005, tỉ lệ nghèo đa chiều đã giảm một nửa.”

Phát biểu trong ý a lại nói là “giảm hơn một nửa”, khác với dữ kiện đề cho.

Vì vậy ý a là **Sai**.

b) Để thúc đẩy giảm nghèo, ngoài điều kiện cần là tăng trưởng kinh tế, phải có điều kiện đủ là vai trò của Nhà nước.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

Thông tin trong đề cho thấy ngoài tăng trưởng kinh tế, Nhà nước còn dành nguồn lực rất lớn cho xóa đói giảm nghèo, từ **200 tỉ đồng năm 1993 lên 12.000 tỉ đồng năm 2020**.

Điều này cho thấy muốn giảm nghèo hiệu quả thì không chỉ cần kinh tế tăng trưởng mà còn cần **vai trò điều tiết, hỗ trợ, thực hiện chính sách của Nhà nước**.

Nên ý b là **Đúng**.

c) Tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người đến cuối năm 2023 là 4.284 USD.

Đáp án: Sai

Giải thích:

Đề bài nêu: “Thu nhập bình quân đầu người năm 1993 đạt 185 USD thì đến cuối năm 2023, con số này là **4.284 USD**.”

Tức là số **4.284 USD là thu nhập bình quân đầu người**, không phải cách diễn đạt chính xác của **tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người** theo dữ kiện đề cho.

Ý c đã thay đổi nội dung số liệu nên là **Sai**.

d) GDP bình quân đầu người của Việt Nam đã tăng 40 lần là chỉ tiêu quan trọng đánh giá sự tăng trưởng kinh tế.

Đáp án: Đúng

Giải thích:

GDP bình quân đầu người là một chỉ tiêu kinh tế quan trọng dùng để phản ánh trình độ phát triển và mức tăng trưởng kinh tế của một quốc gia qua thời gian.

Vì vậy việc GDP bình quân đầu người tăng 40 lần là một căn cứ quan trọng để đánh giá thành tựu tăng trưởng kinh tế.

Do đó ý d là **Đúng**.

Kết luận Câu 4:

- a) Sai
- b) Đúng
- c) Sai
- d) Đúng